

Số: 12/2021/QĐST- DS

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 143/2020/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần Q Việt Nam

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1, tầng trệt và tầng hai Tòa nhà S, số 111A P, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Hoàng L – Cán bộ xử lý nợ.

\* **Bị đơn:** Bà Đào Thị T, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Tổ 24, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1. Về nghĩa vụ thanh toán:** Bà Đào Thị T sẽ có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q Việt Nam là 125.698.133 đồng (trong đó nợ gốc 55.711.030 đồng, lãi trong hạn 20.371.038 đồng và lãi quá hạn 49.616.065

đồng) **tạm** tính đến ngày **23/3/2021** theo Hợp đồng tín dụng (cho vay bổ sung vốn sản xuất kinh doanh cho vay đầu tư tài sản cố định) số 0063-HĐTD-063-2015 ngày 02/4/2015

Phương thức thanh toán: trả một lần ngay sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

**2.** Trong trường hợp bà Đào Thị T không trả được nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất tại thửa số 1541, tờ bản đồ số 4, diện tích 188m<sup>2</sup> theo Giấy chứng nhận QSD đất số AK964226 do UBND thành phố Thái Nguyên cấp ngày 18/9/2007 mang tên bà Đào Thị T tại địa chỉ phường Hương Sơn, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên cùng toàn bộ tài sản trên đất để thu hồi nợ.

Vị trí thửa đất:

Phía Bắc vị trí từ điểm a-b = 9,26m giáp đường giao thông;

Phía nam vị trí từ điểm c-e = 11,16m giáp đường giao thông;

Phía đông vị trí từ điểm b-c = 18,09m giáp thửa 1540;

Phía tây vị trí từ điểm e-a = 19,34m, giáp đường giao thông

Tài sản trên đất gồm một nhà cấp 4 diện tích 64m<sup>2</sup>, tường xây gạch chỉ 20 x 20, nền lát gạch hoa liên doanh 40 x 40, mái lợp tôn, sân lát gạch đỏ 30 x 30, tường bao xung quanh nhà (dài 15, 9m, cao 1,5m).

(Kèm theo trích đo hiện trạng quyền sử dụng đất của Công ty TNHH Hà Nguyên Châu)

*Kể từ ngày 24/3/2021, bà Đào Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng (cho vay bổ sung vốn sản xuất kinh doanh cho vay đầu tư tài sản cố định) số 0063-HĐTD-063-2015) ngày 02/4/2015 và Phụ lục đơn đề nghị giải ngân kèm kế ước nhận nợ số 0063-HĐTD-063-2015 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.*

**4. Chi phí tố tụng khác:** Ngân hàng thương mại cổ phần Q Việt Nam (VIB) nộp tiền chi phí thẩm định tài sản là 10.000.000 đồng (Đã quyết toán xong).

**5. Án phí:** Bà Đào Thị T nộp tiền án phí là 3.142.453 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm năm mươi ba đồng). Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q Việt Nam 3.599.000 đồng (Ba triệu năm trăm chín mươi chín nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0003700 ngày 30/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tứ Xuân**

